

Số: 34 /2013/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 27 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số điểm cụ thể về dạy thêm, học thêm
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: C.....
	Ngày: 02/12.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (Tờ trình số 1348 /SGD&ĐT-TTr ngày 30/8 /2013),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định một số điểm cụ thể về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 1831/2009/QĐ-UBND ngày 08/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Quyết định 747/2011/QĐ-UBND ngày 11/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 17 quy định về dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Quyết định 1831/2009/QĐ-UBND ngày 08/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD &ĐT;
- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ tỉnh; các Đoàn thể của tỉnh;
- Sở Tư pháp (3b);
- Công báo tỉnh (2b);
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, VX3, NCTH (Đ100b);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Chu Ngọc Anh



QUY ĐỊNH

Một số điểm cụ thể về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: *34* /2013/QĐ-UBND
ngày *11* tháng 11 năm 2013 của UBND tỉnh Phú Thọ)

Chương I QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định một số điểm cụ thể về dạy thêm, học thêm có thu tiền trên địa bàn tỉnh. Những nội dung khác về dạy thêm, học thêm không được nêu trong quy định này, thực hiện theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và những cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Các trường hợp không được dạy thêm

1. Không dạy thêm (kể cả trong và ngoài nhà trường) đối với các trường hợp sau đây:

a) Học sinh đã được nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

b) Học sinh tiểu học (trừ các trường hợp: Bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống).

2. Cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề không tổ chức dạy thêm, học thêm các nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông.

3. Đối với giáo viên đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Không được tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường;

b) Không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với học sinh mà giáo viên đang dạy chính khóa khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo viên đó (bằng văn bản).

Chương II

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Thời gian, thời lượng dạy thêm

1. Thời lượng dạy thêm, học thêm trong tuần:

a) Đối với cấp tiểu học (bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống): Không quá 2 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết, mỗi tiết không quá 35 phút;

b) Đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông: Không quá 3 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết, mỗi tiết không quá 45 phút;

c) Đối với các lớp ôn, luyện thi tốt nghiệp; ôn, luyện thi đại học, cao đẳng, chuyển cấp: Thời gian học thêm mỗi môn không quá 3 tiết/tuần, mỗi tiết không quá 45 phút.

2. Thời gian dạy thêm, học thêm trong ngày: Buổi sáng: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút; buổi tối: Từ 18 giờ 30 phút đến 20 giờ 30 phút.

3. Không tổ chức dạy thêm, học thêm trong những ngày lễ, ngày tết theo quy định của Nhà nước. Trong dịp hè phải đảm bảo cho học sinh được nghỉ ít nhất 01 tháng (30 ngày liên tục).

Điều 4. Số học sinh trong lớp (nhóm) học thêm

1. Đối với cấp tiểu học: Không quá 35 học sinh/lớp (nhóm);

2. Đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông, các lớp ôn, luyện thi tốt nghiệp; ôn, luyện thi đại học, cao đẳng, chuyển cấp: Không quá 45 học sinh/lớp (nhóm).

Điều 5. Thu, chi và quản lý tiền học thêm

Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm; chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm;

1. Mức thu tiền học thêm quy định như sau

a) Đối với học thêm trong nhà trường:

- Cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở: Thực hiện trên cơ sở thoả thuận giữa cha, mẹ học sinh với nhà trường, nhưng mức thu tối đa không quá 12.000 đồng/1 học sinh/1 buổi học (tương đương với 1,1% mức lương tối thiểu hiện hành). Khi mức lương tối thiểu thay đổi thì mức thu này được điều chỉnh theo và vẫn áp dụng tỷ lệ là 1,1% mức lương tối thiểu mới, tính từ thời điểm mức lương tối thiểu mới có hiệu lực thi hành;

- Cấp trung học phổ thông. Thực hiện trên cơ sở thoả thuận giữa cha, mẹ học sinh với nhà trường, nhưng mức thu tối đa không quá 16.000 đồng/1 học sinh/1 buổi học (tương đương với 1,5% mức lương tối thiểu hiện hành). Khi mức lương tối thiểu thay đổi thì mức thu này được điều chỉnh theo và vẫn áp dụng tỷ lệ là 1,5% mức lương tối thiểu mới, tính từ thời điểm mức lương tối thiểu mới có hiệu lực thi hành.

- Đối với các trường, cơ sở giáo dục không thuộc địa bàn Thành phố Việt Trì, Thị xã Phú Thọ, Thị trấn các huyện, mức thu tiền học thêm không được vượt quá 80% mức thu nêu trên (cấp Tiểu học và THCS không quá 10.000 đồng/1 học sinh/1 buổi học; cấp THPT không quá 13.000 đồng/1 học sinh/1 buổi học).

b) Đối với học thêm ngoài nhà trường:

Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

2. Phân bổ chi tiết nội dung chi:

a) Đối với dạy thêm trong nhà trường:

- 75% chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy;
- 15% chi trả tiền điện, nước, sửa chữa cơ sở vật chất;
- 10% chi cho công tác quản lý, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, thẩm định cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm và các hoạt động của đơn vị, trong đó: 7% cho đơn vị cơ sở; 3% cho đơn vị quản lý cấp trên.

Nhà trường có trách nhiệm tổ chức thu, chi, thanh quyết toán và mở sổ sách theo dõi đầy đủ tiền học thêm theo chế độ quy định hiện hành về quản lý tài chính; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm.

b) Đối với dạy thêm ngoài nhà trường:

Tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện việc thu, chi tiền học thêm theo đúng các quy định hiện hành về quản lý tài chính của nhà nước.

Điều 6. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm

1. Chủ tịch UBND tỉnh uỷ quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện uỷ quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình tiểu học, trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở.

Chương III

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 7. Thanh tra, kiểm tra

1. Thanh tra tỉnh, thanh tra cấp huyện phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thanh tra, kiểm tra theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn. Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu, báo cáo định kỳ hàng năm kết quả thanh tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn với UBND tỉnh và UBND cấp huyện theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm đối với cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân được Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép dạy thêm, học thêm; Thanh tra việc quản lý và tổ chức thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm đối với các phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục thuộc cấp huyện quản lý trên địa bàn;

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện hoạt động kiểm tra hoặc phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định dạy thêm, học thêm đối với các trường tiểu học, trường trung học cơ sở và tổ chức, cá nhân trên địa bàn được Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép dạy thêm, học thêm.

4. UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra các quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo trách nhiệm và thẩm quyền được quy định tại Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục.

5. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, khuyến khích người dân phát giác các hiện tượng vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan có trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 8. Xử lý vi phạm

1. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm học thêm vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị thu hồi giấy phép dạy thêm và bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 và Nghị định số 40/2011/NĐ-CP ngày 08/6/2011 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định;

2. Cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định dạy thêm học thêm thì bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ qui định về xử lý kỷ luật đối với công chức và Nghị định số

27/2012/NĐ-CP ngày 06/04/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức và các qui định hiện hành.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thì bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 Quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và các qui định hiện hành về xử lý kỷ luật đối với công chức.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm quản lý, giám sát hoạt động dạy thêm, học thêm

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành phối hợp cùng ngành Giáo dục quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo phân cấp quản lý;

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Hội và các đoàn thể: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tùy theo chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình để tham gia giám sát việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm tại địa phương.


